

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc giảm dự toán kế hoạch năm 2023 nguồn vốn đầu tư từ  
nguồn thu sử dụng đất do tỉnh quản lý**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ  
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 21**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền, địa phương ngày 22/11/2019*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 111/2021/NQ-HĐND ngày 30/8/2021 của HĐND tỉnh về cơ chế tài chính xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển quỹ đất và giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;*

*Căn cứ Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công sử dụng nguồn vốn ngân sách do tỉnh quản lý năm 2023;*

*Căn cứ Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 của HĐND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2023 từ nguồn vốn vượt thu đấu giá quyền sử dụng đất ở tại TP Đông Hà kế hoạch năm 2021 và vượt thu đấu giá quyền sử dụng đất ở tại Khu KTTM đặc biệt Lao Bảo kế hoạch năm 2022;*

*Căn cứ Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 24/10/2023 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch năm 2022 kéo dài sang năm 2023 và điều chỉnh giảm dự toán kế hoạch năm 2023 nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất của tỉnh (thu từ đấu giá, đấu thầu các khu đất cho nhà đầu tư sử dụng);*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày /11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giảm dự toán kế hoạch năm 2023 nguồn vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất do cấp tỉnh quản lý;*

*Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Điều chỉnh giảm dự toán kế hoạch năm 2023 nguồn vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất do cấp tỉnh quản lý với các nội dung như sau:

**I. Nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất ở tại thành phố Đông Hà:**

1. Tổng số vốn điều chỉnh giảm là **280.000** triệu đồng. Trong đó:

- Giảm số vốn phân bổ cho nhiệm vụ đo đạc địa chính và Quỹ phát triển

đất **42.000** triệu đồng

- Giảm số vốn phân bổ cho các dự án phát triển quỹ đất là **125.454** triệu đồng
- Giảm số vốn phân bổ cho các công trình KTXH khác là **112.546** triệu đồng

**2. Số vốn kế hoạch năm 2023 (không bao gồm nguồn bổ sung vượt thu năm 2021) sau điều chỉnh: 70.000** triệu đồng, Trong đó:

- Phân bổ cho nhiệm vụ đo đạc và Quỹ phát triển đất là: **10.500** triệu đồng.
- Phân bổ cho các dự án phát triển quỹ đất là: **32.696** triệu đồng.
- Phân bổ cho các dự án phát triển KTXH khác là: **26.804** triệu đồng.

*(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)*

**II. Nguồn thu đấu giá, đấu thầu các khu đất giao cho nhà đầu tư sử dụng:**

**1. Tổng số vốn điều chỉnh giảm là 18.985 triệu đồng.** Trong đó:

- Giảm số vốn phân bổ cho nhiệm vụ đo đạc địa chính và Quỹ phát triển đất **2.848** triệu đồng
- Giảm số vốn phân bổ cho các công trình phát triển KTXH khác **16.137** triệu đồng

**2. Số vốn kế hoạch năm 2023 sau điều chỉnh: 13.042** triệu đồng. Trong đó:

- Phân bổ cho nhiệm vụ đo đạc và Quỹ phát triển đất là: **1.956** triệu đồng;
- Phân bổ cho các dự án phát triển KTXH khác là: **11.086** triệu đồng.

*(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)*

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày .... tháng 11 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT; TC;
- TTTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, GTVT, XD, KBNN tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Quang**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC GIẢM DỰ TOÁN KẾ HOẠCH NĂM 2023 NGUỒN THU ĐẦU GIẢ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT DO CẤP TỈNH QUẢN LÝ**  
*(Kèm theo Nghị quyết số: /NQr-HĐND ngày /12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

STT	NGUỒN VỐN/ DANH MỤC DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ	KH NĂM 2023			SỐ VỐN KH 2023 ĐỀ NGHỊ GIẢM DỰ TOÁN	KH NĂM 2023 SAU ĐIỀU CHỈNH		GHI CHÚ
			TỔNG CỘNG	KH2023 bố trí đầu năm	KH2023 bổ sung từ vượt thu 2021, 2022		TỔNG CỘNG	Trong đó: KH2023 bố trí đầu năm	
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)	(5)	(6)	(9)=(5)-(8)	(10)=(11)+(6)	(11)=(8)	(11)
	<b>TỔNG SỐ</b>		<b>444.250</b>	<b>382.027</b>	<b>62.223</b>	<b>298.985</b>	<b>145.265</b>	<b>83.042</b>	
<b>1</b>	<b>NGUỒN THU TỪ ĐẦU GIẢ QSD ĐẤT Ở</b>		<b>377.234</b>	<b>350.000</b>	<b>27.234</b>	<b>280.000</b>	<b>97.234</b>	<b>70.000</b>	
<b>1</b>	Đo đạc địa chính và quỹ phát triển đất		56.585	52.500	4.085	42.000	14.585	10.500	
<b>2</b>	Bố trí các công trình phát triển quỹ đất		170.950	158.150	12.800	125.454	45.496	32.696	
	<i>Dự án hoàn thành năm 2023</i>								
-	Khu đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 3	TT PTQĐ tỉnh	900	-	900	-	900	-	Dự án hoàn thành 23 đã bố trí đủ vốn
-	Nghĩa trang phục vụ di dời mộ Khu vực Bắc sông Hiếu	TT PTQĐ tỉnh	2.150	2.150		676	1.474	1.474	1024/TTPTQĐ-KH ngày 03/11/2023
	<i>Dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2023</i>								
-	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu vực Bắc sông Hiếu	TT PTQĐ tỉnh	6.400	-	6.400	-	6.400	-	
-	Khu đô thị Bắc sông Hiếu giai đoạn 2	TT PTQĐ tỉnh	76.000	76.000		65.991	10.009	10.009	
-	Khu đô thị Tân Vinh	TT PTQĐ tỉnh	30.000	30.000		10.000	20.000	20.000	
-	Khu đô thị sinh thái Nam Đông Hà	TT PTQĐ tỉnh	50.000	50.000		48.787	1.213	1.213	1024/TTPTQĐ-KH ngày 03/11/2023.
-	Lật vĩa hè các tuyến đường còn lại khu đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 1	TT PTQĐ tỉnh	2.300	-	2.300	-	2.300	-	
	Xây dựng chỉnh trang, hoàn thiện đồng bộ cơ sở hạ tầng khu đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 2	TT PTQĐ tỉnh	3.200	-	3.200	-	3.200	-	

STT	NGUỒN VỐN/ DANH MỤC DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ	KH NĂM 2023			SỐ VỐN KH 2023 ĐỀ NGHỊ GIẢM DỰ TOÀN	KH NĂM 2023 SAU ĐIỀU CHỈNH		GHI CHÚ
			TỔNG CỘNG	KH2023 bổ trí đầu năm	KH2023 bổ sung từ vượt thu 2021, 2022		TỔNG CỘNG	Trong đó: KH2023 bổ trí đầu năm	
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)	(5)	(6)	(9)=(5)-(8)	(10)=(11)+(6)	(11)=(8)	(11)
3	<b>Bổ trí cho các công trình phát triển KTXH khác</b> <i>Dự án hoàn thành năm 2023</i>		149.699	139.350	10.349	112.546	37.153	26.804	
-	Dường Trần Bình Trọng ( <i>đoạn từ Đập ngăn mặn sông Hiếu đến QL.9</i> )	Trung tâm PTQĐ tỉnh	8.600	4.900	3.700	4.770	3.830	130	1024/TTPTQĐ-KH ngày 03/11/2023
-	Dự án Phát triển các đô thị dọc hành lang tiêu vùng sông Mê Kông	Sở Kế hoạch và Đầu tư	14.573	10.000	4.573	7.000	7.573	3.000	
-	Dường nói KCN Đông Nam Quảng Trị đến cảng Cửa Việt (đường trung tâm trục dọc KKT Đông Nam, tỉnh Quảng Trị)	Ban QL KKT tỉnh	6.367	4.500	1.867	3.000	3.367	1.500	VB số 1792/BC-KKT ngày 06/11/2023
-	Cầu Bến Lội, huyện Triệu Phong	Ban QLDA ĐTXD ĐTXD&PTQĐ huyện TP	7.000	7.000		5.000	2.000	2.000	200/BC-BQLDA 02/11/2023
-	Via hè và hệ thống thoát nước đường Lý Thường Kiệt, TP Đông Hà	Ban QLDA ĐTXD Ban QLDA ĐTXD&PTQĐ huyện HH	7.600	7.600		3.460	4.140	4.140	2538/UBND-TCKH ngày 08/11/2023
-	Nâng cấp, mở rộng chợ Tân Liên, huyện Hướng Hóa	ĐTXD&PTQĐ huyện HH	590	590		590	-	-	648/BC-UBND ngày 07/11/2023 của UB huyện HH
-	Hoàn thiện hạ tầng đường Trần Bình Trọng ( <i>đoạn từ đường NTT đến đường Điện Biên Phủ</i> )	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh	200	200		126	74	74	1024/TTPTQĐ-KH ngày 03/11/2023
-	Đường nối từ cầu chui đường sắt (tại nút giao ĐT575a với quốc lộ 1) đi ĐT575b, huyện Gio Linh	Sở Giao thông vận tải tỉnh	2.300	2.300		1.300	1.000	1.000	2430/SGTVT-KHTC ngày 07/11/2023;
-	Via hè và hệ thống thoát nước đường Trần Cao Vân, TP Đông Hà	Ban QLDA ĐTXD TP ĐH	2.000	2.000		1.000	1.000	1.000	2538/UBND-TCKH ngày 08/11/2023
-	Công viên thành phố Đông Hà	Trung tâm PTQĐ tỉnh	209	-	209	-	209	-	Dự án hoàn thành 23 đã bố trí đủ vốn
	<i>Dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2023</i>					-	-	-	

STT	NGUỒN VỐN/ DANH MỤC DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ	KH NĂM 2023			SỐ VỐN KH 2023 ĐỀ NGHỊ GIẢM DỰ TOÁN	KH NĂM 2023 SAU ĐIỀU CHỈNH		GHI CHÚ
			TỔNG CỘNG	KH2023 bố trí đầu năm	KH2023 bổ sung từ vượt thu 2021, 2022		TỔNG CỘNG	Trong đó: KH2023 bố trí đầu năm	
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)	(5)	(6)	(9)=(5)-(8)	(10)=(11)+(6)	(11)=(8)	(11)
-	Đường nối từ cầu Thạch Hàn đến trung tâm phường An Đông, TX Quảng Trị	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	12.000	12.000		12.000	-	-	
-	Hỗ trợ ưu đãi đầu tư		1.000	1.000		1.000	-	-	
-	Công viên đường Hùng Vương, thành phố Đông Hà	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh	250	250		250	-	-	1024/TTPTQD-KH ngày 03/11/2023
-	Mô hình điểm trung chuyển rác, xử lý rác tại các xã thuộc địa bàn huyện Hải Lăng, Vĩnh Linh, Triệu Phong	Trung tâm Quan trắc TTN&MT tỉnh Quảng Trị	5.010	5.010		1.940	3.070	3.070	
-	Đường Trần Quang Khải nối dài (đoạn từ đường Hàn Mặc Tử đến đường Lê Thánh Tông)	Ban QLDA ĐTXD TP Đông Hà	5.000	5.000		5.000	-	-	
-	Via hè và hệ thống thoát nước đường Lê Lợi, TP Đông Hà	Ban QLDA ĐTXD TP Đông Hà	6.000	6.000		3.000	3.000	3.000	
-	Nâng cấp một số tuyến đường nội thị thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh	Ban QLDA PTQD&CCN, DLB huyện Vĩnh Linh	4.000	4.000		4.000	-	-	
-	Xây dựng lò đốt chất thải rắn sinh hoạt khu vực nghĩa trang liệt sĩ Trường Sơn và vùng lân cận	Chi cục BVMT	2.000	2.000		2.000	-	-	ko còn nhu cầu vốn 23 (220/CCBVM-T-PTT ngày 09/6/2023)
-	Đường giao thông vào thác Ba Voi, huyện Đakrông	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	7.000	7.000		6.000	1.000	1.000	
-	Hệ thống thoát nước khu vực trường THCS Phan Đình Phùng và khu phố 2 phường 5	Ban QLDA ĐTXD TP Đông Hà	7.000	7.000		7.000	-	-	
-	Đường Lê Thánh Tông, thành phố Đông Hà (đoạn Lê Lợi - Hùng Vương)	Ban QLDA ĐTXD TP Đông Hà	14.000	14.000		14.000	-	-	
-	Hệ thống cấp nước tập trung vùng nông thôn	Trung tâm nước sạch và VSM TNT	12.000	12.000		8.400	3.600	3.600	
-	Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã		6.000	6.000		3.710	2.290	2.290	

STT	NGUỒN VỐN/ DANH MỤC DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ	KH NĂM 2023			SỐ VỐN KH 2023 ĐỀ NGHỊ GIẢM DỰ TOÀN	KH NĂM 2023 SAU ĐIỀU CHỈNH		GHI CHÚ
			TỔNG CỘNG	KH2023 bổ trí đầu năm	KH2023 bổ sung từ vượt thu 2021, 2022		Tổng đó: KH2023 bổ trí đầu năm	(11)=(8)	
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)	(5)	(6)	(9)=(5)-(8)	(10)=(11)+(6)	(11)=(8)	(11)
-	Hỗ trợ các huyện đang kỳ xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025					-	-	-	
-	Hỗ trợ huyện Vĩnh Linh đang kỳ xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025	Ban QLDA PTQĐ&CCN, DLB huyện Vĩnh Linh	3.000	3.000		3.000	-	-	
-	Hỗ trợ huyện Gio Linh đang kỳ xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025	Ban QLDA PTQĐ&CCN huyện Gio Linh	3.000	3.000		2.000	1.000	1.000	
	Hỗ trợ huyện Triệu Phong đang kỳ xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ huyện Triệu Phong	3.000	3.000		3.000	-	-	
	Hỗ trợ huyện Hải Lăng đang kỳ xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025	Ban QLDA PTQĐ&CCN huyện Hải Lăng	3.000	3.000		3.000	-	-	
	Dường hai đầu cầu dây văng sông Hiếu - giai đoạn 1	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	7.000	7.000		7.000	-	-	
II	NGUỒN THU TỪ ĐẦU GIẢ, ĐẦU THẦU CÁC KHU ĐẤT CHO NHÀ ĐẦU TƯ SỬ DỤNG		32.027	32.027		18.985	13.042	13.042	
I	Đo đạc địa chính và quy hoạch phát triển đất		4.804	4.804		2.848	1.956	1.956	
2	Các dự án phát triển KTXH		27.223	27.223		16.137	11.086	11.086	
	<i>Dự án hoàn thành năm 2023</i>								
	Nâng cấp đường DH43 huyện Triệu Phong	Ban QLDA ĐTXD&PTQĐ huyện TP	4.123	4.123		3.237	886	886	đang trình UBND tỉnh điều chuyển nội bộ: bổ sung 886 triệu đồng từ KH22 kéo dài sang 23 của dự án Kênh tiêu úng Mụ Cheo
	Dường Nguyễn Trãi nối dài (đoạn từ quốc lộ 9 đến đường Trần Bình Trọng)	Ban QLDA ĐTXD TP ĐH	5.300	5.300		5.300	-	-	

STT	NGUỒN VỐN/ DANH MỤC DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ	KH NĂM 2023			SỐ VỐN KH 2023 ĐỀ NGHỊ GIẢM DỰ TOÁN	KH NĂM 2023 SAU ĐIỀU CHỈNH		GHI CHÚ
			TỔNG CỘNG	KH2023 bố trí đầu năm	KH2023 bổ sung từ vượt thu 2021, 2022		TỔNG CỘNG	Trong đó: KH2023 bố trí đầu năm	
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)	(5)	(6)	(9)=(5)-(8)	(10)=(11)+(6)	(11)=(8)	(11)
	Chợ trung tâm khu vực Tả Rụt, huyện Đakrông	Ban QLDA PTQĐ&CCN huyện Đakrông	1.000	1.000	-	1.000	-	-	
-	Nâng cấp một số tuyến đường nội thị thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa	Ban QLDA ĐTXXD&PTQĐ huyện HH	2.500	2.500	-	2.500	-	-	
-	Đường hầm sơ chỉ huy thống nhất thời chiến của lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Quảng Trị (Mặt danh: CH5-02) (giai đoạn 2)	Bộ CHQS tỉnh	4.000	4.000	-	4.000	-	-	
	Kênh tiêu thoát nước Khu phố 3 phường An Đông, TX Quảng Trị (liên kết với khu vực phát triển đô thị Bắc Thành Cổ)	Ban QLDA ĐTXXD và PTQĐ TXQT	100	100	-	100	-	-	
<b>II</b>	<b>NGUỒN THU TỪ ĐẦU GIÁ OSD ĐẤT Ở TẠI KKT TMDB LAO BẢO</b>		<b>34.988</b>	<b>-</b>	<b>34.988</b>	<b>-</b>	<b>34.988</b>		vốn bổ sung từ vượt thu KH22

*\*) KH năm 2023 bổ sung từ vượt thu năm 2021 đất ở tại TPĐH và vượt thu năm 2022 đất ở tại Khu KTTM đặc biệt Lao Bảo không giảm dự toán*